TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng A Bách**
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông **Vàng Văn Toàn**
2. Ông **Lành Văn Thủy**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo.

1. Bị cáo **Lỳ Phì H** sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lỳ Á H sinh năm 1964 và con bà Lỳ Mò S sinh năm 1968; Bị cáo Lỳ Phì Hờ có vợ tên là Sùng Thị M sinh năm 1995 và có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Lỳ Phì H bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 12 năm 2021 đến ngày 01 tháng 01 năm 2022, bị tạm giam từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo **Thào A Ch** sinh ngày 01 tháng 01 năm 1967 tại xã Tân Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản Húi To 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A T sinh năm 1951 và con bà Vàng Thị S sinh năm 1950; Bị cáo Thào A Ch có vợ tên là Sùng Thị C sinh năm 1983 và có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Thào A C bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 12 năm 2021 đến ngày 01 tháng 01 năm 2022, bị tạm giam từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C: Ông Pờ Go

Lòong – luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Điện Biên thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2021 bị cáo Lỳ Phì H đi bộ lên bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản Húi To 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì gặp bị cáo Thào A C và đã rủ bị cáo Thào A C đi cùng mua ma túy về sử dụng nhưng bị cáo Thào A C bảo không có tiền bị cáo Lỳ Phì H bảo là có 150.000 đồng nghe nói vậy nên bị cáo Thào A C đã đồng ý cùng bị cáo Lỳ Phì H đi mua ma túy. Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 26 tháng 12 năm 2021 khi đi đến đầu bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C có gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể hỏi và mua được của ông ta 05(năm) viên hồng phiến với số tiền là 150.000 đồng, mua bán xong bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C đi về, khi trên đường về thì Lỳ Phì H đưa gói hồng phiến đó cho bị cáo Thào A C cất dấu vào túi quần bên phải đang mặc. Hồi 17 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2021 khi bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C đi đến bản Nậm Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Leng Su Sìn và Công an xã Chung Chải phát hiện bắt quả tang, thu giữ bên túi quần bên phải của bị cáo Thào A C toàn bộ số ma túy trên; dẫn giải về đồn biên phòng Leng Su Sìn; sau đó đưa xuống Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, thu giữ của Lỳ Phì H và Thào A C khối lượng là 0,51 gam Methamphetamine .

Bản kết luận giám định số: 140/GĐ-PC09 ngày 09 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng khối lượng 0,21 gam gửi giám định của Lỳ Phì H và Thào A C là Methamphetamine không hoàn lại. Tổng khối lượng 0,51 gam thu được của Lỳ Phì Hờ và Thào A C là Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-MN ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lỳ Phì H và Thào A C để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Lỳ Phì H từ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù đến **02** (hai) năm tù. Xử phạt bị cáo Thào A C từ **01** (một) năm đến **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Áp dụng Điều 136 BLTTHS điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của

UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh; điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của các bị cáo: Bị cáo Lỳ Phì Hờ và Thào A C am hiểu pháp luật có phần hạn chế trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Lỳ Phì H từ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù đến **01** (một) năm **10** (mười) tháng tù và Thào A C mức hình phạt từ **01**(một) năm đến **01**(một) năm **04** (bốn) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C nhất trí với lời bào chữa của luật sư và không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội các bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 26 tháng 12 năm 2021 khi đi đến đầu bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C có gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể hỏi và mua được của ông ta 05(năm) viên hồng phiến với số tiền là 150.000 đồng, mua bán xong bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C đi về, khi trên đường về thì Lỳ Phì H đưa gói hồng phiến đó cho bị cáo Thào A C cất dấu vào túi quần bên phải đang mặc. Hồi 17 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2021 khi bị cáo Lỳ Phì Hờ và Thào A C đi đến bản Nậm Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Leng Su Sìn và Công an xã Chung Chải phát hiện bắt quả tang, thu giữ bên túi quần bên phải của bị cáo Thào A C tàng trữ trái phép khối lượng 0,51 gam Methamphetamine. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thào A C và Lỳ Phì H đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS.

Vì vậy, VKSND huyện Mường Nhé truy tố bị cáo Thào A C và Lỳ Phì H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

Về tình tiết định khung hình phạt: Vào 17 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12

năm 2021 tổ công tác đồn biên phòng Leng Su Sìn và Công an xã Chung Chải, huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nậm Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang Thào A C cất dấu 05(năm) viên Mathamphetamine trong túi quần là hoàn toàn có căn cứ. Hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,51 gam Methamphetane của Thào A C và Lỳ Phì H nhằm mục đích để sử dụng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội các bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý các bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về vai trò đồng phạm của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lỳ Phì H có vai trò chính trong vụ án là người đã rủ rê bị cáo Thào A C đi mua ma túy về sử dụng. Do đó HĐXX cũng cần phải cân nhắc trong khi xem xét hình phạt đối với từng bị cáo.

[4]Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo thấy: Ngoài lần phạm tội này bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lỳ Phì H từ **01**(một) năm **06** (sáu) tháng đến **02** (hai) năm tù và bị cáo Thào A C từ **01** (một) năm đến **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Xét thấy đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó HĐXX sẽ xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án

phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo có căn cứ áp dụng. Đề nghị HĐXX, xem xét xử phạt cho bị cáo Lỳ Phì H từ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù đến **01** (một) năm **10** (mười) tháng tù và Thào A C mức hình phạt từ **01**(một) năm đến **01**(một) năm **04** (bốn) tháng tù là phù hợp nên cần phải áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo còn nhiều khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán Methamphetamine, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy khối lượng: 0,3 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng của Lỳ Phì H và Thào A C.

[9] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, thành viên hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa; người bào chữa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lỳ Phì H: **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26 tháng 12 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Thào A C: **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26 tháng 12 năm 2021.

2.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng: 0,3 gam Methamphetamine là vật chứng vụ án Lỳ Phì Hờ và Thào A C.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 3 năm 2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lỳ Phì H và Thào A C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Mường Nhé;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách

Các thành viên **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Vàng Văn Toàn Lành Văn Thủy Giàng A Bách